

Khó khăn và thách thức trong định hướng nghề nghiệp của học sinh trung học phổ thông trong bối cảnh hiện nay

Vũ Thị Cúc*

*ThS. Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới.

Received: 02/8/2024; Accepted: 9/8/2024; Published: 19/8/2024

Abstract: Parents often give special attention to their child's future career; and research shows that high school students face considerable challenges in career guidance. These students must focus on their studies and may have limited opportunities to gain career experience, while their parents' expectations about their future careers can unintentionally add pressure to the decision-making process. This highlights the need for collaboration and sharing between parents and children in career guidance.

Keywords: Career; students; career guidance for high school students

1. Đặt vấn đề

Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 do Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2239/QĐ-TTg nêu rõ mục tiêu phát triển nhanh giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động cho từng giai đoạn phát triển đất nước. Trong bối cảnh xã hội đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng cao như hiện nay thì công tác hướng nghiệp giúp học sinh (HS) lựa chọn đúng và đạt được mục tiêu về nghề là rất cần thiết (Nguyễn Thị Hồng Xoan, 2016. Nguyễn Thị Kim Nhung, 2018). Nội dung bài viết phân tích, chỉ rõ những khó khăn trong định hướng nghề nghiệp của HS, làm cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng các chương trình hướng nghiệp phù hợp để HS có thể có được hành trang tốt nhất cho chiến lược nghề nghiệp của mình, sẽ giúp giảm thiểu những rủi ro và hạn chế tình trạng thất nghiệp khi các em ra trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

- Dữ liệu nghiên cứu: Nội dung bài viết rút ra từ kết quả của đề tài “Định hướng nghề nghiệp của HS trung học phổ thông hiện nay (nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội)” thực hiện năm 2022. Khảo sát đã được sự đồng ý của cơ quan chủ trì là Viện Nghiên cứu gia đình và Giới và Ban giám hiệu Trường THPT Việt Đức Hà Nội, sự tham gia của HS là hoàn toàn tự nguyện.

- Phương pháp nghiên cứu: Hai phương pháp chính được sử dụng là phương pháp định lượng và định tính để thu thập thông tin, xử lý và phân tích dữ liệu nghiên cứu. Khảo sát bằng hỏi 300 HS các khối

lớp 10, lớp 11 và lớp 12; phỏng vấn sâu 06 HS (mỗi khối đại diện 02 HS (01 nam và 01 nữ); thực hiện 02 cuộc thảo luận nhóm (01 nhóm HS nam và 01 nhóm HS nữ, mỗi nhóm 06 HS đại diện cả 3 khối lớp).

2.2. Xu hướng lựa chọn nghề nghiệp của HS trung học phổ thông hiện nay

HS trung học phổ thông khá chủ động và đều có những dự định cho riêng mình trong định hướng nghề nghiệp bên cạnh sự định hướng của cha mẹ (Nguyễn Thị Hồng Xoan, 2016. Huỳnh Văn Sơn, 2011). Kết quả từ nghiên cứu có đến 33,8% số HS khẳng định các em có mục tiêu rõ ràng về lựa chọn nghề nghiệp của mình trong tương lai và 22,7% số em cho rằng mình hiểu biết rõ ràng về nghề mà em muốn làm trong tương lai. Thực tế HS cũng rất chủ động và đồng đạo các em cũng tự mình đề ra chiến lược nghề nghiệp cho bản thân trong tương lai (73,9%); chủ động tự nâng cao kỹ năng, năng lực để tương lai có độ an toàn và còn có nhiều cơ hội thăng tiến hơn trong nghề nghiệp mình lựa chọn (79,6%); chuẩn bị sẵn thông tin về nghề nghiệp đã thu thập được (58,5%); lập danh sách các hoạt động liên quan đến nghề nghiệp sẽ thực hiện (38,8%); lập danh sách các khóa học, tập huấn về nghề sẽ tham gia (28,8%). Thậm chí còn chuẩn bị sẵn tinh thần để đối mặt với sự thất bại trong chọn nghề và coi đó là cơ hội để học hỏi kinh nghiệm (74,9%).

Các nhóm nghề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, khoa học kỹ thuật, kinh tế, luật pháp và văn hóa xã hội là những nhóm nghề được đồng đạo HS lựa chọn. HS nam lựa chọn các nhóm nghề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, khoa học và kỹ thuật nhiều hơn, HS nữ lựa

chọn các nhóm nghề thuộc lĩnh vực luật pháp, văn hóa, xã hội, văn phòng và quản lý nhiều hơn. Phần đông các em cho rằng định hướng nghề nghiệp có thể thực hiện bất kỳ khi nào cảm thấy cần thiết chứ không phải đợi đến khi tốt nghiệp. Các công ty nước ngoài và các công ty/ doanh nghiệp tư nhân thu hút sự quan tâm, định hướng của HS nhiều hơn so với nhóm các cơ quan nhà nước và công ty gia đình. Nhóm HS có các đặc điểm cá nhân tích cực như là tự tin, nhanh nhẹn thích ứng nhanh với hoàn cảnh mới... là nhóm quan tâm nhiều đến các công ty, doanh nghiệp nước ngoài, các yếu tố về vị trí làm việc của bố mẹ hoặc mức sống gia đình không có ảnh hưởng nhiều đến sự lựa chọn này.

Đặc biệt là các em định hướng rõ ràng, dám lựa chọn, dám mắc sai lầm và lấy đó làm kinh nghiệm cho chính mình: “... *sai ở đâu thì đứng lên từ đó, sai thì làm lại thôi chứ có gì to tát đâu chị... cá nhân em thấy rằng thực tế anh chị em nhiều người đi học xong đi làm trái nghề rất là nhiều và vẫn thành công...*” (thảo luận nhóm HS nữ). Định hướng nghề nghiệp được các em coi đó là việc phải đi một chặng đường dài hơn: “... *có những người đến khi học đại học chưa biết học cái gì đến lúc ra trường mới thấy mình không phù hợp với ngành đó thì lại phải quay lại từ đầu, không nói nó sai hay gì mà vô tình nó tạo ra con đường bạn ý phải đi nó dài quá...*” (pvs HS nam lớp 12). Vậy thì, hiện nay các em đang phải đối mặt với những khó khăn, thách thức và rào cản như thế nào trong việc định hướng nghề nghiệp của mình sẽ là những nội dung được tìm hiểu tiếp theo.

2.3. Những khó khăn, thách thức đến từ chính bản thân HS trong quá trình định hướng nghề nghiệp

Định hướng nghề nghiệp là một bước đệm quan trọng để người lao động tìm cho mình những công việc phù hợp và việc này cần có thời gian để thực hiện cũng như kiểm chứng sự lựa chọn của mình. Đối với HS trung học phổ thông, các em vẫn đang trong thời gian học tập tại trường, hạn chế cả về kinh nghiệm cũng như sự trải nghiệm với thực tiễn nên các em gặp phải những khó khăn trong định hướng nghề nghiệp cho bản thân. Khó khăn phổ biến nhất đối với đa số HS tham gia nghiên cứu đều xuất phát từ chính bản thân, có 20,1% số HS cho rằng *các em không biết mình sẽ phù hợp với nghề gì trong tương lai*, nhóm HS nữ gặp khó khăn này nhiều hơn so với HS nam, cụ thể có 23,3% HS nữ cho rằng *các em không biết mình sẽ phù hợp với nghề gì trong tương lai*, cao hơn so với HS nam chỉ 16,4%. Sự băn khoăn, lo lắng không biết mình sẽ phù hợp với nghề gì trong

tương lai của học nhóm HS đầu cấp lớp 10 và lớp 11 có vẻ nhiều hơn so với nhóm HS cuối cấp lớp 12. Ví dụ, tỷ lệ HS đầu cấp lớp 11 băn khoăn *các em không biết mình sẽ phù hợp với nghề gì trong tương lai* là 23,1%, tỷ lệ HS cuối cấp lớp 12 gặp khó khăn này thấp hơn chỉ 18,8%. Nhóm HS có kết quả học tập đạt loại khá gặp khó khăn này nhiều hơn so với nhóm HS giỏi với tỷ lệ tương ứng là 52,4% và 44,2%. Một điểm cũng đáng quan tâm trong kết quả nghiên cứu là hầu như không có học sinh có kết quả học tập mức trung bình nào lo lắng rằng các em không biết mình sẽ phù hợp với nghề gì trong tương lai.

Thông tin thu được từ các phỏng vấn định tính cho thấy những khó khăn của HS trong định hướng nghề nghiệp bởi vì: “... *thời gian này thì gia đình và con phải tập trung cao độ vào việc học tập để chuẩn bị cho việc thi tốt nghiệp...*” (phỏng vấn sâu phụ huynh có con học lớp 12). Hoặc những áp lực từ những kỳ vọng của gia đình và của bản thân HS: “...*bố mẹ đặt nhiều kỳ vọng vào con nhiều khi lại là gây áp lực cho con bởi vì con cái thì muốn đáp ứng kỳ vọng của bố mẹ, nhưng nhiều khi các em không biết mình muốn làm gì hoặc biết nhưng không dám nói...*” (thảo luận nhóm HS nữ). Thực tế cũng khá nhiều trường hợp các em phải thay đổi nghề nghiệp so với sự lựa chọn ban đầu của mình, và chính việc cũng khiến cho bản thân HS và gia đình gặp khó khăn: “...*nhiều anh chị chọn nghề đó rồi xong làm được một thời gian thấy không phù hợp nên họ phải thay đổi và thời gian đầu cũng gặp phải nhiều khó khăn...*” (phỏng vấn sâu HS nam, lớp 11).

Nhìn chung, xu thế hội nhập và toàn cầu hóa sâu rộng như hiện nay vừa tạo điều kiện cho sự phát triển và mở rộng các ngành nghề mới nhưng cũng đặt ra những thách thức đối với người lao động về kỹ năng và trình độ nghề nghiệp. Điều này cũng gợi ra rằng những khó khăn đó đã và đang tồn tại hiện hữu trong hầu hết HS trung học phổ thông hiện nay.

2.4. Những khó khăn đến từ sự kỳ vọng và mong muốn của bố mẹ, gia đình đối với định hướng nghề nghiệp của HS

Nội dung của các cuộc phỏng vấn định tính cũng giúp nhận diện những khó khăn đến từ phía cha mẹ, gia đình HS trong quá trình định hướng nghề nghiệp. Nhiều bậc cha mẹ đặt nhiều kỳ vọng vào con cái trong khi khả năng của con không đáp ứng được và hơn hết đó là bản thân con cũng không biết mình có phù hợp với nghề nghiệp đó hay không: “... *mình muốn con sau này đi theo nghề của bố hoặc mẹ, ví dụ như là làm được sỹ chẳng hạn, nhưng thật sự không*

biết năng ý có làm được không, mấy lần nói chuyện thấy cũng gật gù thôi chả phản ứng gì...” (pvs phụ huynh con học lớp 12). Cha mẹ cũng thường mong muốn con tiếp nối nghề nghiệp của mình hoặc nghề truyền thống của gia đình cũng gây ra những áp lực đối với HS: “... bố thì cứ thích có người kế nghiệp của mình nên mình cũng phải đồng ý theo, mình cũng nhìn nhận được là con không thích theo nghề của bố mẹ nhưng cũng không thấy con có ý kiến gì...” (pvs phụ huynh có con học lớp 12). Tâm lý đa phần cha mẹ thường muốn con cái sau khi tốt nghiệp sẽ thuận lợi trong việc làm nên thường muốn con chọn những ngành nghề mà họ có khả năng xin được việc cho con và điều này cũng phần nào gây ra những bất cập nhất định: “... trong quan hệ xã hội mình có chơi với bác sỹ rằng hàm mặt trung ương này chị ý cũng hướng cho con mình theo ngành y, khi ra trường về làm cùng chị ấy, mình thấy là định hướng cho con vào y cũng phù hợp nhưng con mình thì lại không chịu...” (pvs phụ huynh con học lớp 12). “... đầu ra của ngành con học là điều tôi rất lo lắng, có rất nhiều ngành nghề mới khác so với xã hội ngày xưa, ví dụ như là youtuber, streamer, livestream... thật sự là bố mẹ định hướng nhưng mà còn phụ thuộc con có thích hay không và có xin được việc hay không nữa...” (pvs phụ huynh con học lớp 11). Thậm chí, điều này còn vô hình chung dẫn đến sự bất đồng giữa quan điểm, mong muốn của bố mẹ với nguyện vọng và mong muốn của con trong quá trình định hướng nghề nghiệp. Điều này cũng gợi ra rằng, việc định hướng nghề nghiệp cần phải thực hiện theo một lộ trình từ sớm và bằng nhiều cách thực tế hơn để con có cơ hội khám phá thế mạnh của bản thân hoặc trải nghiệm những công việc bố mẹ muốn con làm trong tương lai: “... nói chuyện với con về ngành nghề mình định chọn cho con để con thấy được sau này sẽ có ích cho bản thân và xã hội... nếu có điều kiện cho con cơ hội trải nghiệm với nghề của mình bằng cách tạo điều kiện cho con tham gia vào công việc của mình sẽ giúp con hiểu rõ hơn về sở trường và năng lực của bản thân...” (phỏng vấn sâu phụ huynh có con học lớp 11, lớp 12).

Thông tin đa chiều hơn, khách quan hơn cũng được tìm thấy từ phía các thầy cô giáo, việc định hướng nghề nghiệp cũng đã được các thầy cô lồng ghép, thực hiện ngay trong chính các buổi dạy hoặc sinh hoạt lớp: “... mình cũng định hướng cho các con từ ngay đầu khi mới vào trường, công tác định hướng nghề nghiệp cũng rất là quan trọng. Trong các cuộc họp mình cũng các khóa mình chủ nhiệm thì mình

định hướng cho họ ngay từ đầu...” (pvs giáo viên của nhà trường). Như vậy, đa số HS đều có sự chuẩn bị hành trang cho riêng mình, tự đề ra những kế hoạch, chiến lược nghề nghiệp riêng và các em cũng nhận được những hỗ trợ kịp thời của thầy cô, của nhà trường.

3. Kết luận

Nhìn chung, phần đông HS tham gia nghiên cứu đều có sự chủ động, có dự định khá cụ thể về lĩnh vực nghề nghiệp các em muốn làm cũng như những mong đợi về sự giúp đỡ, hỗ trợ từ phía bố mẹ, thầy cô giáo và nhà trường. Việc định hướng nghề nghiệp của HS hiện nay đang phải đối mặt với những thay đổi nhanh chóng của cơ cấu ngành nghề trong xã hội với sự ra đời liên tục những ngành nghề mới mà ngay cả bố mẹ các em cũng chưa có nhiều kinh nghiệm. Trong khi bản thân các em cũng chưa có cơ hội trải nghiệm mà chủ yếu là sự học hỏi kinh nghiệm từ những người đi trước, hoặc anh chị em trong gia đình nên khó có thể để các em khẳng định được sự đúng sai trong lựa chọn của mình. Vì lẽ đó, việc thực hiện định hướng nghề nghiệp cho HS cần có sự phối kết hợp của ba yếu tố gia đình, nhà trường và xã hội thì mới có thể có được những biện pháp hữu hiệu giúp các em đạt được những ước mơ về nghề nghiệp của mình trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Huỳnh Văn Sơn, 2011. Xu hướng chọn nghề nghiệp của HS cuối cấp trung học cơ sở và HS trung học phổ thông tỉnh Bình Dương hiện nay, Tạp chí Khoa học Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, số 32, tr125-131,
- [2]. Nguyễn Thị Hồng Xoan, 2016. Gia đình với hoạt động hướng nghiệp cho HS trung học phổ thông trên địa bàn Trà Vinh, Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới, số 3(26); tr 32-42.
- [3]. Nguyễn Thị Kim Nhung, 2018. Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng nghề nghiệp của HS trung học phổ thông tại Nghệ An, Tạp chí Giáo dục, số 431(kỳ 1-6/2018), tr27-31;53.
- [4]. Nguyễn Thị Minh Phương, 2015. Thời kỳ vị thành niên: mối quan hệ gắn kết giữa cha mẹ - con cái và vai trò giáo dục của gia đình, Tạp chí Xã hội học, số 4(132), tr 130-139).
- [5]. Phạm Thị Thu Phương, 2019. Vai trò của gia đình trong việc định hướng nghề nghiệp cho con trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới, số 6, quyền 29, tr104-114.